

**CHI NHÁNH PHÁT ĐIỆN DẦU KHÍ
NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN SÔNG HẬU 1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2314 /NMĐSH1-TM

Cần Thơ, ngày 29 tháng 9 năm 2026

V/v cung cấp báo giá “Thuê dịch vụ gia công
phục hồi các pulley hệ thống băng tải than
NMNĐ Sông Hậu 1”

Kính gửi: Các nhà cung cấp

Chi nhánh phát điện Dầu khí/ Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 (NMNĐ Sông Hậu 1) đang có nhu cầu triển khai dịch vụ thuê dịch vụ gia công phục hồi các pulley hệ thống băng tải than NMNĐ Sông Hậu 1. NMNĐ Sông Hậu 1 kính đề nghị Quý Công ty quan tâm, nghiên cứu và cung cấp báo giá cho dịch vụ nói trên với nội dung như sau:

1. Phạm vi công việc: như Phụ lục đính kèm.
2. Thời gian thực hiện dịch vụ: Nhà thầu cung cấp tiến độ tốt nhất để Nhà máy xem xét.
3. Địa điểm: Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1, Ấp Phú Xuân, Xã Châu Thành, Thành phố Cần Thơ.
4. Hiệu lực báo giá: 90 ngày kể từ ngày chào giá.
5. Thời gian gửi báo giá: trước 16h00 ngày 12 / 10 /2026.
6. Phương thức gửi báo giá: yêu cầu các đơn vị gửi báo giá (file scan, có ký tên đóng dấu đỏ của Công ty) qua email theo địa chỉ dưới đây.
7. Thông tin liên hệ:

Người nhận: Lê Thị Như Ngọc, Phòng Thương mại – NMNĐ Sông Hậu 1.

Địa chỉ: ấp Phú Xuân, xã Châu Thành, Thành phố Cần Thơ.

Email: longpx@pvpgb.vn; haipdm@pvpgb.vn; phuonghl02@pvpgb.vn; ngocltn@pvpgb.vn; handh@pvpgb.vn; nhanbaogia.hn@pvpgb.vn.

NMNĐ Sông Hậu 1 cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD NMĐSH1: N.V.Chính (để b/c);
- Lưu VT, TM (L.T.N.N);

**TL. GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH PĐDK
KT. GIÁM ĐỐC NMNĐ SÔNG HẬU 1
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lương Khánh Duy



PHỤ LỤC: PHẠM VI CÔNG VIỆC

(Đính kèm Công văn số 2314 /NMĐSH1-TM ngày 29/.../2026)

STT	Tên dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Khối lượng	Ghi chú
1	Dịch vụ phục hồi thân thép và phục hồi lớp cao su bề mặt cao su Pulley bị động SR 41/42	- Bóc tách lớp cao su cũ, vệ sinh. Phục hồi bề mặt sắt Pulley bằng phương hàn đắp, làm phẳng bề mặt. - Dùng phương pháp bọc cao su dán nóng/ lưu hóa lớp cao su mới có độ dày 10mm vào thân pulley, bề mặt cao su có gia công cắt rãnh mắt Trái Trám(độ sâu rãnh 4-5 mm). Độ cứng cao su 50-60 Shore	Cái	01	Snub pulley BC41/42 Diameter: 500 mm Pulley shell with: 1600mm Belt tension: 50 kN Anti-slip lagging: Rubber-smooth Thickness of anti-slip lagging: 10 mm
2	Dịch vụ phục hồi bề mặt cao su pulley bị động BC22	- Bóc tách lớp cao su cũ, vệ sinh sạch bề mặt thân thép. Dùng phương pháp bọc cao su dán nóng/ lưu hóa lớp cao su mới có độ dày 10mm vào thân pulley, bề mặt cao su có gia công cắt rãnh mắt Trái Trám (độ sâu rãnh 4-5 mm). Độ cứng cao su 50-60 Shore	Cái	01	Tail Pulley BC21/BC22 SIZE: Ø500xL1400 mm Belt tension: 50 kN Anti-slip lagging: Rubber-smooth Thickness of anti-slip lagging: 10 mm
3	Dịch vụ phục hồi bề mặt cao su pulley chuyên hướng BC61.	- Bóc tách lớp cao su cũ, vệ sinh sạch bề mặt thân thép. Dùng phương pháp bọc cao su dán nóng/ lưu hóa lớp cao su mới có độ dày 10mm vào thân pulley, bề mặt cao su có gia công cắt rãnh mắt Trái Trám (độ sâu rãnh 4-5 mm). Độ cứng cao su 50-60 Shore	Cái	01	Pulley BC61/BC62 SIZE: Ø500xL1450 mm Belt tension: 50 kN Anti-slip lagging: Rubber-smooth Thickness of anti-slip lagging: 10 mm

02.



4	Dịch vụ phục hồi bề mặt cao su pulley tăng góc ôm BC71.	- Bóc tách lớp cao su cũ, vệ sinh sạch bề mặt thân thép. Dùng phương pháp bọc cao su dán nóng/ lưu hóa lớp cao su mới có độ dày 10mm vào thân pulley, bề mặt cao su có gia công cắt rãnh mắt Trái Trám (độ sâu rãnh 4-5 mm). Độ cứng cao su 50-60 Shore	Cái	01	Snap pulley BC71/BC72 SIZE: Ø524xL1150 mm Belt tension: 50 kN Anti-slip lagging: Rubber-smooth Thickness of anti-slip lagging: 10 mm
---	---	---	-----	----	--

Ghi chú: Đề nghị Nhà thầu tổ chức khảo sát thực tế tại Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 nhằm thu thập đầy đủ thông tin, qua đó bảo đảm việc lập hồ sơ chào giá được chính xác và phù hợp với điều kiện hiện trường.

***Lưu ý: Để thuận tiện và thống nhất trong quá trình xem xét đánh giá bản báo giá, đề nghị nhà cung cấp áp dụng mức thuế suất GTGT là 10% cho tất cả các hàng hóa.**



02.